

Số: 126/2024/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông **Trần Đức Kiên**

Các Thẩm phán: ông **Trần Quốc Cường**
ông **Đinh Phước Hoà**

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 25/2023/QĐST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà đã căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp về thừa kế tài sản, huỷ văn bản phân chia tài sản thừa kế, huỷ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*” giữa:

- **Nguyên đơn:** bà **Trần Thị D**, sinh năm 1942; địa chỉ: thôn V, xã N, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Hùng L, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị Kim L2, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: căn hộ 231 Chung cư CT6A, khu đô thị V1, xã V2, thành phố N4, tỉnh Khánh Hòa.

- **Bị đơn:** ông **Trần Văn H1**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: thôn N2, xã N3, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Trần Thị Lưu Đ1, sinh năm 1964.

Địa chỉ: thôn N2, xã N3, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông **Lê Hùng L**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: căn hộ 231 Chung cư CT6A, khu đô thị V1, xã V2, thành phố N4, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bà **Trần Thị Lưu Đ1**, sinh năm 1964;

Địa chỉ: thôn N2, xã N3, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa.

3. Ủy ban nhân dân xã N3;

Địa chỉ: thôn S, xã N3, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa.

Tại Đơn kháng cáo ngày 19/12/2023, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Trần Thị D là ông Lê Hùng L kháng cáo toàn bộ quyết định sơ thẩm với lý do Toà án sơ thẩm tổng đạt văn bản tố tụng cho người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn không đúng địa chỉ, nguyên đơn đã đóng tiền thẩm định tại chỗ.

XÉT THẤY:

Ngày 28/12/2021, nguyên đơn bà Trần Thị D khởi kiện yêu cầu Toà án chia di sản thừa kế của cha mẹ bà để lại bao gồm: các thửa đất số 526, 527, 528, tờ bản đồ số 63 (nay là thửa 20, tờ bản đồ số 144); các thửa đất số 529, 530, 531, tờ bản đồ số 63 (nay là thửa số 17, tờ bản đồ số 144) và ngôi nhà cấp 4 nằm trên thửa đất số 532 tại thôn N2, xã N3, thị xã N1, tỉnh Khánh Hoà; huỷ Văn bản phân chia di sản thừa kế ngày 04/02/2013 do UBND xã N3 chứng thực số 16, quyền số 01/2013/TP/CC-SCT-HNGĐ; huỷ các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất liên quan đến các thửa đất số 526, 527, 528, 529, 530, 531, 532, tờ bản đồ số 63 tại xã N3, thị xã N1, tỉnh Khánh Hoà.

Trên cơ sở yêu cầu của nguyên đơn (BL 326) cũng như để có cơ sở giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo quy định tại khoản 3 Điều 104, khoản 3 Điều 164 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án cấp sơ thẩm đã nhiều lần (03 lần, các BL: 511, 522, 527) thông báo cho nguyên đơn và người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn nộp tạm ứng chi phí định giá tài sản. Tuy nhiên, khi Toà án cấp sơ thẩm tiến hành tổng đạt trực tiếp Thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản cho người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là ông Lê Hùng L và bà Phạm Thị Kim L2 02 lần vào các ngày 16/9/2023 và ngày 13/10/2023 tại nơi cư trú nhưng ông L và bà L2 từ chối nhận, Toà án đã tiến hành lập biên bản về việc không nhận Thông báo và niêm yết công khai các Thông báo trên tại trụ sở UBND xã và nơi cư trú của ông L, bà L2.

Do ông L, bà L2 từ chối nhận Thông báo nộp tiền chi phí định giá tài sản nên ngày 14/11/2023, Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà tiến hành tổng đạt trực tiếp Thông báo số 1818/2023/TB-TA ngày 13/11/2023 về việc nộp tạm ứng chi phí định giá tài sản cho nguyên đơn bà Trần Thị D tại nơi cư trú thôn V, xã N, thị xã N1, tỉnh Khánh Hoà, bà D nhận Thông báo nhưng không ký biên bản giao nhận.

Như vậy, Toà án cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự cũng như thông báo cho nguyên đơn, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn thực hiện nghĩa vụ nộp tạm ứng chi phí định giá tài sản theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 104, khoản 3 Điều 164 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng nguyên đơn và đại diện nguyên đơn không thực hiện theo yêu cầu của Toà án. Do đó, Toà án

cấp sơ thẩm căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ việc giải quyết vụ án là có cơ sở, đúng quy định.

Nội dung kháng cáo của ông Lê Hùng L không có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 25/2023/QĐST-DS ngày 23/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà.

2. Bà Trần Thị D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000330 ngày 02/01/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà. Bà Trần Thị D đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT II - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Trần Đức Kiên